

Bản án số: 52/2022/HS-ST
Ngày: 28/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Cao Thị Thu Nga

Bà: Đinh Thị Cùa

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Đ Th H L, sinh ngày: 08 tháng 8 năm 1978 tại: Qu Đ, M H, Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn V H, xã H H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ C, sinh năm 1932 (đã chết) và con bà Đ Th T, sinh năm 1939 (đã chết), có chồng là Đ M T, sinh năm 1980 và 02 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/9/2022 cho đến nay, có mặt.

- Người bị hại:

Chị Đ Th Đ D – sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Qu H, xã H H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- Người làm chứng:

Chị L N – sinh năm 1983. Vắng mặt

Chị Đ Th Qu - sinh năm 1986. Vắng mặt

Chị Đ Th L – sinh năm 1974. Vắng mặt
Chị Đ Th H V – sinh năm 1986. Vắng mặt
Đều có địa chỉ: Thôn V H, xã H H, huyện M H, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 5/7/2022 Đ Th H L, sinh năm 1978 ở thôn V H, xã H H, huyện M H có gọi điện thoại qua tin nhắn facebook cho Đ Th Đ D, sinh năm 1982 ở thôn Qu H, xã H H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình và hai bên có lời lẽ xúc phạm danh dự nhau (*do trước đó L nghi ngờ chồng mình là anh Đ M T ngoại tình với D*), nên khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 21/7/2022 Đ Th H L chạy xe mô tô nhãn hiệu HONDA Future, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 73C1 – 064.. đến quán “T L” ở thôn V H, xã H H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình để mua kem và tìm con gái. Khi đến quán, L dừng xe ở ngoài đường rồi lấy 01 ổ khóa dây màu xanh, có hai đầu bằng kim loại ở trong cốp xe cầm đi vào quán (*do khóa bị bung ra không đóng cốp xe được nên L cầm theo*). Khi vào quán gặp Đ Th Đ D, Đ Th Qu, sinh năm 1986; Đ Th L, sinh năm 1974 và L N, sinh năm 1983 đều trú tại thôn V H, xã H H, huyện M H đang ăn hoa quả và uống nước. Thấy mọi người trong quán L đến nói chuyện một lúc rồi L nói với N và Qu: “hai đứa bay đừng tham gia vụ này nha”. Nói xong, L đi vòng ra sau lưng D, dùng tay cầm cổ áo phía sau của D nói: “con ni mi ra đây tao nói chuyện” và kéo D ra khoảng 30 cm, hai bên giằng co qua lại và đánh nhau. L dùng ổ khóa dây đánh liên tiếp vùng đầu và người D, lúc này D dùng tay đánh lại, sau đó hai người ngã xuống nền quán rồi tiếp tục đứng lên đánh nhau, L một tay túm tóc D, một tay dùng dây khóa đánh liên tiếp vào vùng đầu và người D, D dùng tay túm tóc L. Hai người xâu ầu đánh nhau đến khi được mọi người can ngăn thì dừng lại.

Hậu quả: Đ Th Đ D bị thương tích ở vùng đầu, vùng mạng sườn trái, vai trái và mặt trước đầu gối trái. Đ Th H L bị thương tích ở vùng trán, vùng gò má phải, cổ phải và gối phải.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 129/TgT ngày 30/8/2022 của Trung tâm giám định y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận thương tích của Đ Th Đ D:

+ 02 sẹo vùng đầu kích thước nhỏ; chấn động não đã điều trị ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 05% (không năm phần trăm).

+ Các thương tích ở vai trái, mạng sườn trái hiện tại không để lại sẹo tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do mỗi thương tích gây nên hiện tại là: 0% (không phần trăm).

+ Đám biến đổi rối loạn sắc tố da mặt trước gối trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (không một phần trăm).

Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là: 06% (không sáu phần trăm). Vật gây thương tích: Các thương tích nêu trên do vật tày gây ra. Tính chất thương tích: Các thương tích nêu trên không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 130/TgT ngày 30/8/2022 của Trung tâm giám định y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận đối với thương tích của Đ Th H L:

+ Chấn động não đã điều trị ổn định, gây nên hiện tại là: 01% (không một phần trăm).

+ Vết biến đổi sắc tố da trên ngoài gò má phải, gây nên hiện tại là: 01% (không một phần trăm).

+ Sung nề, bầm tím ở vùng trán, vết bầm tím ở cổ bên phải, vết bầm tím ở gối phải, đau nhức vai phải, cột sống cổ hiện hiện tại không để lại sẹo tích, gây nên hiện tại là: 0% (không phần trăm).

Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là: 02% (không hai phần trăm). Vật gây thương tích: Các thương tích nêu trên do vật tày gây ra. Tính chất thương tích: Các thương tích nêu trên không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc Đ Th Đ D yêu cầu Đ Th H L bồi thường số tiền 6.016.000 đồng, Đ Th H L yêu cầu Đ Th Đ D bồi thường số tiền 1.300.000 đồng.

Về vật chứng vụ án:

Một ổ khóa dây màu xanh, hai đầu bằng kim loại màu vàng nhạt mà Đ Th H L dùng gây thương tích cho Đ Th Đ D nhưng đã bị mất. Ngày 05/8/2022 Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa ra Quyết định truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy.

Cáo trạng số 01/CT- VKSNDMH ngày 09/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Đ Th H L về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đ Th H L từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Và giải quyết về mặt trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 48 bộ luật hình sự, điều 584, 585, 586, 590 bộ luật dân sự và thỏa thuận bồi thường của hai bên buộc bị cáo Đ Th H L phải bồi thường cho chị Đ Th Đ D số tiền 6.016.000 đồng, chị Đ Th Đ D phải đền bù cho bị cáo số tiền 1.300.000 đồng, chị D và bị cáo thỏa thuận khấu trừ nghĩa vụ. Bị cáo còn phải đền bù cho chị D 4.716.000 đồng, bị cáo đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự 2.000.000 đồng, như vậy bị cáo còn phải tiếp tục đền bù cho chị D số tiền 2.716.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội: Đ Th H L đã có hành vi dùng ổ khóa dây đánh vào vùng đầu và người của chị Diễm gây thương tích cho chị Đ Th Đ D với tổng tỷ lệ thương tích là 6%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, loại hung khí, tỷ lệ thương tích, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Đ Th H L phạm tội “Có ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo đã cố ý trực tiếp gây thương tích cho chị Đ Th Đ D, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo.

Tuy nhiên hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, ngày 19/12/2022 bị cáo đã nộp số tiền 2.000.000 đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa nhằm khắc phục hậu quả và bị cáo có bố đẻ là ông Đ C được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Vì vậy cần áp dụng các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và chưa cần thiết phải cách ly bị cáo mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đ Th H L gây thương tích cho chị Đ Th Đ D, chị Diễm khai phải đi điều trị tại bệnh viện thời gian 13 ngày. Chị D và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường dân sự vào ngày 21/11/2022, bị cáo yêu cầu chị D bồi thường số tiền 1.300.000 đồng, chị D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.016.000 đồng.

Xét thấy thỏa thuận của bị cáo và chị D phù hợp với thực tế và đúng pháp luật. Căn cứ điều 48 bộ luật hình sự và điều 584, 590 bộ luật dân sự buộc bị cáo Đ Th H L phải bồi thường số tiền 6.016.000 đồng cho chị Đ Th Đ D. Ngày 19/12/2022, bị cáo đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự số tiền 2.000.000 đồng theo biên lai số 0000555 nay được khấu trừ. Chị Đ Th Đ D phải bồi thường cho bị cáo số tiền 1.300.000 đồng, như vậy số tiền còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho chị D là 2.716.000 đồng.

[5] Về vật chứng vụ án: Một ổ khóa dây màu xanh hai đầu bằng kim loại màu vàng Đ Th H L dùng gây thương tích cho chị D nhưng đã bị mất. Ngày 05/8/2022 cơ quan điều tra tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy.

Trong vụ án này còn có chị Đ Th Đ D có hành vi dùng tay gây thương tích cho Đ Th H L tỷ lệ thương tích 2%, tuy nhiên hành vi trên chưa đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 20/10/2022, Công an huyện Minh Hóa đã xử phạt hành chính Đ Th Đ D bằng hình thức phạt tiền 6.500.000 đồng.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đ Th H L phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đ Th H L 06 tháng tù cho hưởng án treo treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án (28/12/2022).

Giao bị cáo cho UBND xã H H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 bộ luật hình sự, điều 584, 590 bộ luật dân sự buộc bị cáo Đ Th H L phải bồi thường chi phí điều trị và thiệt hại cho chị Đ Th Đ D số tiền 6.016.000 đồng. Ngày 19/12/2022, bị cáo đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự số tiền 2.000.000 đồng theo biên lai số 0000555. Chị Đ Th Đ D phải bồi thường cho bị cáo số tiền 1.300.000 đồng, như vậy sau khi bù trừ nghĩa vụ số tiền còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho chị D là 2.716.000 đồng (Hai triệu bảy trăm mười sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất qui định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định của Luật Thi hành án dân sự.

3. Án phí: Bị cáo Đ Th H L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, người bị hại. Tuyên bố bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/12/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

